

Số: 87 /TBHH-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu khu vực luồng và vũng quay tàu Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân

BTN – 03 – 2019.

Vùng biển: Tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ đơn đề nghị số 657/ANĐVT-KTAT ngày 03/5/2019 của Ban quản lý Dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân về việc đề nghị công bố Thông báo hàng hải độ sâu luồng và vũng quay tàu Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân; báo cáo kỹ thuật số 615/BC-XNKSHHMN, kèm theo bình đồ độ sâu, ký hiệu VT_1905_01 và VT_1905_02, tỷ lệ 1/1000 và bình đồ rà quét ký hiệu RA_VT_1905, tỷ lệ 1/2000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam khảo sát hoàn thành tháng 5/2019,

Thừa uỷ quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

1. Trong phạm vi khảo sát khu vực luồng và vũng quay tàu Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
B1	11°18'21,7"N	108°48'04,5"E	11°18'18,0"N	108°48'11,0"E
B2	11°18'24,5"N	108°48'17,9"E	11°18'20,8"N	108°48'24,4"E
B3	11°18'17,0"N	108°48'19,5"E	11°18'13,3"N	108°48'26,0"E
B4	11°18'14,9"N	108°48'19,1"E	11°18'11,2"N	108°48'25,5"E
B5	11°17'56,1"N	108°48'27,1"E	11°17'52,4"N	108°48'33,6"E
B6	11°17'45,5"N	108°48'34,0"E	11°17'41,8"N	108°48'40,5"E
B7	11°17'42,6"N	108°48'39,8"E	11°17'38,9"N	108°48'46,3"E
B8	11°17'34,3"N	108°48'35,5"E	11°17'30,6"N	108°48'41,9"E
B9	11°17'38,7"N	108°48'26,7"E	11°17'35,0"N	108°48'33,1"E
B10	11°18'01,3"N	108°48'18,1"E	11°17'57,6"N	108°48'24,5"E
B11	11°18'06,1"N	108°48'16,0"E	11°18'02,4"N	108°48'22,5"E
B12	11°18'10,9"N	108°48'12,0"E	11°18'07,2"N	108°48'18,4"E
B13	11°18'09,9"N	108°48'07,1"E	11°18'06,2"N	108°48'13,5"E

- Độ sâu bằng mét tính đến nước số “0 Hải đồ” đạt 13,5m.

2. Trong phạm vi khảo sát rà quét chương ngại vật được giới hạn bởi các điểm có tọa độ nêu trên không phát hiện chương ngại vật./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BDATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng KTKH, KT, HTQT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Nhiệm}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Đức Thi



Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường sông phía Nam
- 5 Cục Cảnh sát biển
- 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam
 - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Công ty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Công ty Cổ phần hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE)
 - Công ty CP Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty Cổ phần hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Hiệp hội Cảng biển Việt Nam
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 11 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 12 Đài Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (VITRANSCHART)
- 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 17 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 20 Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
- 21 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 22 Cty Bảo đảm ATHH Nam Trung Bộ
- 23 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 24 Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam (NASOS)
- 25 Cảng Sài Gòn
- 26 Cty TNHH MTV hoa tiêu KV I
- 27 Cảng vụ Hàng hải Bình Thuận
- 28 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng
- 29 Sở GTVT tỉnh Bình Thuận
- 30 Sở NN&PTNT tỉnh Bình Thuận
- 31 Đài thông tin Duyên hải Phan Thiết
- 32 Ban quản lý Nhiệt điện Vĩnh Tân



